

Số: 2443/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 21 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu
tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021 - 2025.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 169/TTr-SNNPTNT ngày 15/9/2022, Tờ trình số 204/TTr-SNNPTNT ngày 26/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

1. Đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; đối với các xã đã được công nhận nông thôn mới nâng cao theo các tiêu chí của giai đoạn 2018 - 2020, phải rà soát, hoàn thiện các tiêu chí đáp ứng các tiêu chí, chỉ tiêu theo yêu cầu của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021 - 2025.

2. Thu nhập bình quân đầu người giai đoạn 2021 - 2025: Thu nhập bình quân đầu người của xã tại thời điểm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu phải cao hơn từ 10% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng theo quy định đối với xã nông thôn mới nâng cao tại cùng thời điểm; cụ thể như sau:

- Năm 2021 $\geq$ 66 triệu đồng.
- Năm 2022 $\geq$ 71 triệu đồng.
- Năm 2023 $\geq$ 75 triệu đồng.
- Năm 2024 $\geq$ 80 triệu đồng.
- Năm 2025 $\geq$ 84 triệu đồng.

Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá: Cục Thống kê tỉnh.

3. Có ít nhất 01 mô hình thôn thông minh:

- Có ít nhất 01 mạng Wifi miễn phí ở các điểm công cộng (nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng).
- Có Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.



- 70% người dân được tập huấn, phổ biến kiến thức kỹ năng số và tham gia sử dụng các nền tảng số, ứng dụng di động và dịch vụ trực tuyến do các cơ quan nhà nước cung cấp.

- Có sản phẩm tiêu biểu của người dân trong thôn được bán trên sàn thương mại điện tử.

- 50% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán điện tử.

Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá: Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Đạt ít nhất 01 tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội nhất:

4.1. Về sản xuất:

* Có vùng nguyên liệu tập trung của xã đáp ứng yêu cầu:

- Có vùng nguyên liệu được cấp mã số vùng trồng.

- Áp dụng cơ giới hóa đồng bộ ở các khâu hoặc có ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất.

- Ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong việc lựa chọn sử dụng giống cây trồng, vật nuôi thích ứng biến đổi khí hậu và điều kiện thực tế của địa phương.

* Có ít nhất 01 loại sản phẩm chủ lực của xã đáp ứng yêu cầu:

- Thực hiện truy xuất nguồn gốc gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương.

- Có thị trường tiêu thụ ổn định, có hiệu quả kinh tế; có ít nhất 50% sản lượng sản phẩm sản xuất tại địa phương được tiêu thụ thông qua hợp đồng liên kết tiêu thụ sản phẩm.

- Có sản phẩm OCOP đạt từ 4 sao trở lên.

Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4.2. Về giáo dục: Có 100% các trường trên địa bàn xã trong 05 năm liên tục (trước thời điểm đánh giá, xét công nhận nông thôn mới kiểu mẫu) có phong trào thi đua xếp từ thứ 5 trở lên trong phong trào thi đua của huyện.

Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá: Sở Giáo dục và Đào tạo.

4.3. Về văn hóa:

- Xã có mô hình văn hóa, thể thao, văn nghệ truyền thống tiêu biểu mang bản sắc của địa phương thu hút trên 50% người dân trên địa bàn tham gia, góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc.

- Mỗi thôn có ít nhất 01 câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao hoạt động thường xuyên, hiệu quả thu hút đông đảo người dân trên địa bàn tham gia.

Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá: Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.

4.4. Về môi trường:

- Cải tạo bảo vệ, giữ gìn, tôn tạo diện tích mặt nước công cộng, hệ sinh thái nước mặt tự nhiên đáp ứng yêu cầu về mỹ quan, bảo vệ môi trường và không được lấn chiếm, san lấp, sử dụng sai mục đích.

- Khu vực nước mặt (ao, hồ) ô nhiễm được xác định, khoanh vùng, xử lý, cải tạo, phục hồi môi trường đáp ứng quy chuẩn, tiêu chuẩn theo quy định.

- Thực hiện các biện pháp cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường nước mặt (ao, hồ) thành điểm vui chơi, giải trí,... tạo cảnh quan, không gian sinh hoạt công cộng trong khu vực dân cư.

- Đường xã, liên xã, đường trục thôn, liên thôn và các khu vực công cộng được trồng cây xanh, cây bóng mát; được trồng hoa hoặc cây cảnh; được trang bị thùng đựng rác hoặc bố trí điểm tập kết rác hợp lý; kênh mương được vệ sinh, nạo vét, khơi thông dòng chảy, phát quang, kè bờ; không có hiện tượng tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung và rác thải dưới kênh mương thoát nước.

Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá: Sở Tài nguyên và Môi trường.

4.5. Về an ninh trật tự:

- Hằng năm, Đảng ủy xã có nghị quyết, Ủy ban nhân dân xã, Công an xã có kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh, trật tự; chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Không để xảy ra các hoạt động sau:

+ Hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

+ Hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng.

+ Tuyên truyền, phát triển tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật.

+ Hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện gây phức tạp về an ninh, trật tự.

+ Hoạt động ly khai, đòi tự trị.

- Không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật:

+ Không để tập trung đông người khiếu nại, tố cáo vụ việc đã được cơ quan chức năng giải quyết đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật.

+ Không để xảy ra các hoạt động như: Kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo nhiều người cùng đến cơ quan, trụ sở, doanh nghiệp hoặc cá nhân để đưa đơn, thư khiếu nại, tố cáo, yêu cầu giải quyết một hoặc nhiều vấn đề về quyền lợi bị vi phạm hoặc có liên quan đến việc thực thi chính sách, pháp luật để gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại, tố cáo để tuyên truyền chống Nhà nước; xâm phạm lợi ích của Nhà nước; xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Số vụ phạm tội về trật tự xã hội giảm ít nhất 05% so với năm trước; tệ nạn xã hội; tai nạn giao thông, cháy, nổ được kiểm chế, giảm so với năm trước (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Không thuộc danh sách xã trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự theo quyết định của Bộ Công an và danh sách xã trọng điểm, phức tạp về trật tự an toàn xã hội theo Quyết định của Ban Chỉ đạo 138 tỉnh.

- 100% khu dân cư trên địa bàn xã có mô hình về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ hoạt động hiệu quả và có mô hình sử dụng Camera phục vụ công tác bảo

đảm an ninh, trật tự gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

- Năm đề nghị xét nông thôn mới kiểu mẫu không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội từ nghiêm trọng trở lên theo các quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 hoặc xảy ra vụ việc có tính chất phức tạp, gây dư luận xấu để báo chí đưa tin nhiều hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên theo quy định của Bộ Công an (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Có ít nhất 01 năm nhân dân và cán bộ xã được Bộ Công an hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen hoặc “Cờ thi đua xuất sắc” về công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc công tác phòng chống tội phạm.

- Có ít nhất 01 năm tập thể Công an xã đạt danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng”, không có cán bộ, chiến sĩ vi phạm bị xử lý kỷ luật; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có cá nhân vi phạm pháp luật.

- Xã được công nhận đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự theo Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và các văn bản có liên quan. Xã được phân loại phong trào từ loại “Xuất sắc” trở lên theo quy định tại Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05 ngày 20/01/2022 của Bộ Công an về tiêu chí đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các văn bản có liên quan.

Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá: Công an tỉnh

4.6. Về chuyển đổi số:

- Có ít nhất 01 thôn đạt “Mô hình thôn thông minh”.
- 100% thôn có Tổ công nghệ số cộng đồng.
- 90% dân số có điện thoại thông minh.
- 80% hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng.
- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.
- 100% sản phẩm chủ lực của xã được bán trên sàn thương mại điện tử.
- Có Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông triển khai tới tất cả các cụm loa (truyền thanh thông minh).
- Có ít nhất 01 bảng tin điện tử công cộng.

Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá: Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Nhiệm vụ của các sở, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

1. Các sở, ngành, đơn vị thuộc tỉnh:

- Căn cứ hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; chức năng quản lý nhà nước, các sở, ngành, đơn vị thuộc tỉnh xây dựng hướng dẫn, tiêu chuẩn chuyên ngành hoặc quy định khung triển khai thực hiện đối với các chỉ tiêu, yêu cầu quy định tại Điều 1 Quyết định này (bao gồm cả thủ tục, hồ sơ minh chứng để đánh giá, thẩm định các chỉ tiêu, yêu cầu), trong thời gian 15 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định, gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu xây dựng hướng dẫn thực hiện và phương pháp đánh giá.

- Thẩm định, đánh giá, công nhận các chỉ tiêu, yêu cầu xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025 thuộc lĩnh vực sở, ngành, đơn vị quản lý.

- Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Bình (thông qua Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh).

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị thuộc tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hướng dẫn thực hiện và phương pháp đánh giá chỉ tiêu, yêu cầu xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, kịp thời nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu, yêu cầu để hướng dẫn triển khai phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ tiêu chí, yêu cầu xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025 chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn rà soát, đánh giá thực trạng và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hướng dẫn, đánh giá tỷ lệ hài lòng của người dân trên địa bàn đối với kết quả xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu; chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh hằng năm tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu, yêu cầu xã nông thôn mới kiểu mẫu sau khi được công nhận để đảm bảo phát triển nông thôn bền vững.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ngành, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo TW các CT MTQG;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Thành viên BCE CTMTQG tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Báo Thái Bình, Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Văn phòng Điều phối xây dựng NTM cấp tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Thận